

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 169/2024/HS-ST
Ngày 30-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nga;

Ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 189/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Thào A G, sinh ngày 30/3/1987 tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Thào A N và bà Sùng Thị M1; bị cáo sống như vợ chồng với chị Mùa Thị N1, sinh năm 2000 và có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2024 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Phương V, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Mùa Thị N1, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 23/3/2024, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản A, xã C1, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt

quả tang Thào A G về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 cục chất bột dạng nén màu trắng, nghi là Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của Thào A G 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, 01 xe máy nhãn hiệu EXCITER biển kiểm soát 26AF-005.26 và một số giấy tờ liên quan.

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 23/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành lập Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng đối với số vật chứng thu giữ của Thào A G xác định: Cục chất bột dạng nén màu trắng thứ nhất có khối lượng 34,64 gam, trích lấy 0,47 gam ký hiệu G1 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy; cục chất bột dạng nén màu trắng thứ hai có khối lượng 16,55 gam, trích lấy 0,46 gam ký hiệu G3 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy; số ma túy còn lại được niêm phong bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 749/KL-KTHS ngày 24/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu ký hiệu G1 và G3 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine ... Khối lượng của các mẫu gửi giám định là $G1 = 0,47$ gam; $G3 = 0,46$ gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 51,19 gam, loại Heroine ...”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Thào A G khai nhận hành vi đã thực hiện như sau:

Vào khoảng giữa tháng 3/2024, Thào A G nhận được điện thoại của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết (*không biết tên, địa chỉ cư trú*) hỏi mua 25.000.000 đồng ma túy, loại Heroine, G nói hiện chưa có ma túy bán nhưng sẽ đi tìm, khi nào tìm được sẽ thông báo lại.

Ngày 22/3/2024, G đi đám ma vợ của người quen tên là C3 (C4) tại bản N2, xã N3, huyện M, tỉnh Sơn La. G nói với C có người muốn mua 25.000.000 đồng ma túy, hỏi C có không, C nói đang có sẵn ma túy cần bán nên đã vào buồng ngủ lấy 01 gói nilon màu hồng bên trong có 02 cục ma túy đưa cho G bảo đem đi bán cho khách với giá 25.000.000 đồng, khi nào bán được sẽ trả công cho G 4.000.000 đồng, G đồng ý rồi nhận ma túy đem về nhà.

Đến khoảng 12 giờ ngày 23/3/2024, người đàn ông dân tộc Mông tiếp tục gọi điện cho G hỏi đã tìm được ma túy chưa, G nói đã tìm được ma túy và thống nhất sẽ gặp trao đổi, giao dịch mua bán ma túy tại khu vực bản A, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Sau đó G lấy gói ma túy rồi điều khiển xe máy đến điểm hẹn thì gặp người đàn ông hỏi mua ma túy và một người đàn ông G không quen biết. Khi cả ba đi vào ven đường để kiểm tra ma túy và tiền thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thào A G và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên, còn hai người đàn ông đến mua ma túy điều khiển xe máy bỏ chạy thoát.

Về nguồn gốc 51,19 gam ma túy, loại Heroine thu giữ trong vụ án: Thào

A G khai nhận của một người quen tên C3 (C4), trú tại: Bản N2, xã N3, huyện M, tỉnh Sơn La đưa cho G đem đi bán cho khách vào ngày 22/3/2024.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 121/CT-VKS-P1 ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Thào A G về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Thào A G thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không khai báo gì thêm.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Thào A G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thào A G từ 16 đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 50,26 gam ma túy, loại Heroine còn lại + 01 mảnh nilon màu hồng + Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu EXCITER biển kiểm soát 26AF-005.26 + 01 đăng ký xe máy mang tên Thào A G + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906 (thu giữ của Thào A G).

Trả lại cho bị cáo Thào A G 01 căn cước công dân mang tên Thào A G.

Người bào chữa cho bị cáo Thào A G trình bày lời bào chữa nhất trí cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức, hiểu biết pháp luật phần nào còn hạn chế; bị cáo có 02 con còn nhỏ, chị Mùa Thị N1 là người sống như vợ chồng với bị cáo đã bỏ đi, hiện nay không biết ở đâu, làm gì; khối lượng ma túy bị cáo mua bán trái phép gần với mức khởi điểm của khung hình phạt áp dụng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt thấp nhất theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là 16 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Về vật chứng, đề nghị xem xét trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe máy thu giữ trong vụ án, đối với các vật chứng khác đề nghị xử lý theo quy định.

Bị cáo Thào A G nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý

kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Tại phiên tòa, chị Mùa Thị N1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của chị Mùa Thị N1 không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Ngày 23/3/2024, tại khu vực bản A, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, Thào A G bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang khi đang bán trái phép 51,19 gam ma túy, loại Heroine cho 02 người đàn ông, Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thào A G, còn 02 người đàn ông mua ma túy điều khiển xe máy bỏ chạy thoát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 23/3/2024 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Sơn La đối với Thào A G cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 cục chất bột dạng nén màu trắng, nghi là Heroine.

- Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 20 giờ 00 phút ngày 23/3/2024 tại Phòng K Công an tỉnh Sơn La xác định: Cục chất bột dạng nén màu trắng thứ nhất có khối lượng 34,64 gam; cục chất bột dạng nén màu trắng thứ hai có khối lượng 16,55 gam.

- Kết luận giám định số 749/KL-KTHS ngày 24/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 51,19 gam, loại Heroine*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Thào A G tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với khối lượng ma túy thu giữ và lời khai của ông Cà Văn T, sinh năm 1970, trú tại: Bản T1, xã C1, huyện M, tỉnh Sơn La, là

người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang đối với Thào A G; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thào A G đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt

Bị cáo Thào A G thực hiện hành vi phạm tội với khối lượng ma túy mua bán trái phép là 51,19 gam, loại Heroine, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine ... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*”, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo Thào A G là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo Thào A G có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt áp dụng

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có 02 con còn nhỏ, chị Mùa Thị N1 là người sống như vợ chồng với bị cáo đã bỏ đi; căn cứ vào nhân thân, khối lượng ma túy bị cáo mua bán và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mở rộng khoan hồng xử phạt bị cáo hình phạt thấp nhất theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Thào A G còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về hành vi và các đối tượng có liên quan

Đối với người đàn ông tên C3 (C4), trú tại: Bản N2, xã N3, huyện M, tỉnh Sơn La theo Thào A G khai là người đưa ma túy cho bị cáo đem đi bán cho khách vào ngày 22/3/2024: Kết quả xác minh xác định tại bản N2, xã N3, huyện M, tỉnh Sơn La không có người nào tên C3 (C4) mà chỉ có một người tên Kháng A C5, sinh năm 1954 có đặc điểm tương đối phù hợp với lời khai của G. Cơ quan điều tra đã thu thập ảnh của Kháng A C5 cho G nhận dạng, kết quả G xác định Kháng A C5 chính là người đã đưa ma túy cho bị cáo mang đi bán. Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của Kháng A C5, tiến hành cho Thào A G và Kháng A C5 đối chất, kết quả C5 không thừa nhận được đưa ma túy cho G mang đi bán, không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của G. Ngoài lời khai của G thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý đối với Kháng A C5 là đúng quy định.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo Thào A G khai là người đặt mua 25.000.000 đồng ma túy, loại Heroine và người đàn ông đi cùng đến mua ma túy vào ngày 23/3/2024: Kết quả điều tra xác định Thào A G không quen biết, không biết họ tên, địa chỉ cư trú và không biết thông tin gì khác của 02 người đàn ông này; G không nhớ và không lưu số điện thoại của người đàn ông dân tộc Mông đặt mua ma túy trong điện thoại. Ngoài lời khai của G thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý là đúng quy định.

[9] Về vật chứng

Đối với 50,26 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau khi lấy mẫu trung cầu giám định chất ma túy + 01 mảnh nilon màu hồng + Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu: Xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906 thu giữ của Thào A G: Kết quả điều tra xác định bị cáo có sử dụng chiếc điện thoại này để liên hệ với người đàn ông dân tộc Mông đặt mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu EXCITER biển kiểm soát 26AF-005.26 + 01 đăng ký xe máy mang tên Thào A G: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thào A G khai nhận chiếc xe máy nêu trên do bị cáo mua vào tháng 12/2023, sau khi chị Mùa Thị N1 (*là người sống chung như vợ chồng với bị cáo*) đã bỏ đi với giá 25.000.000 đồng, giấy đăng ký xe mang tên bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập chị Mùa Thị N1 làm việc nhưng tại thời điểm triệu tập và xác minh chị N1 không có mặt tại nơi cư trú, chính quyền địa phương không biết chị N1 đi đâu, làm gì. Sau khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La nhận được đơn đề ngày 14/8/2024 của anh Thào A D (*sinh năm 1984, trú tại: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La*) trình bày là anh trai ruột của Thào A G và đề nghị trả chiếc xe máy thu giữ của Thào A G cho gia đình bà Sùng Thị M1 (*sinh năm 1960, trú tại: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn*

La) là mẹ đẻ của Thào A G với lý do: Chiếc xe máy nêu trên do gia đình G mua với giá 28.000.000 đồng, nguồn gốc số tiền mua xe do bà M1 góp 11.000.000 đồng và em trai ruột của G là Thào A H1, sinh năm 2006 góp 17.000.000 đồng. Ngày 23/8/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La tiếp tục nhận được đơn của anh Thào A H2 (*sinh năm 1991, trú tại: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La*) trình bày là em trai ruột của Thào A G và đề nghị thay đổi người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án từ chị Mùa Thị N1 sang bà Sùng Thị M1 với lý do: Chị Mùa Thị N1 và Thào A G chỉ sống chung như vợ chồng, chưa có đăng ký kết hôn, hiện nay chị N1 đã bỏ đi, không ai biết đi đâu, làm gì. Tuy nhiên, những người này không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy, giấy đăng ký chiếc xe máy thu giữ mang tên Thào A G, bị cáo khai nhận mua chiếc xe máy này sau khi chị Mùa Thị N1 đã bỏ đi; kết quả điều tra xác định ngày 23/3/2024 bị cáo đã sử dụng xe máy làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe máy và giấy tờ có liên quan. Trường hợp giữa bị cáo và những người có liên quan có tranh chấp đối với chiếc xe máy thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Thào A G: Xét đây là giấy tờ tùy thân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí

Bị cáo Thào A G là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Thào A G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Thào A G 16 (*mười sáu*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. *Tịch thu tiêu hủy* 50,26 gam ma túy, loại Heroine + 01 mảnh nilon màu hồng + Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, được niêm phong trong một chiếc phong bì thư màu trắng của Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong.

2.2. *Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:*

- 01 (*một*) chiếc xe máy nhãn hiệu EXCITER màu xám đen, biển kiểm soát 26AF-005.26, số khung RLCUG1010LY309896, số máy G3D4E1080933,

không có gương chiếu hậu bên phải, xe bị xước nhiều vết nhỏ, đã qua sử dụng; xe được niêm phong một số vị trí (*phần đầu xe, thân xe, máy móc*) để bảo quản.

- 01 (một) đăng ký xe máy số 26002347 mang tên Thào A G.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906, vỏ màu tím đen, đã qua sử dụng (*thu giữ của Thào A G*), được niêm phong trong một chiếc phong bì để bảo quản.

2.3. Trả lại cho bị cáo Thào A G 01 (một) căn cước công dân số 014087005721 mang tên Thào A G.

(*Hiện trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 20 phút ngày 30/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La*)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A G.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 30/8/2024*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC 04 Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Hải